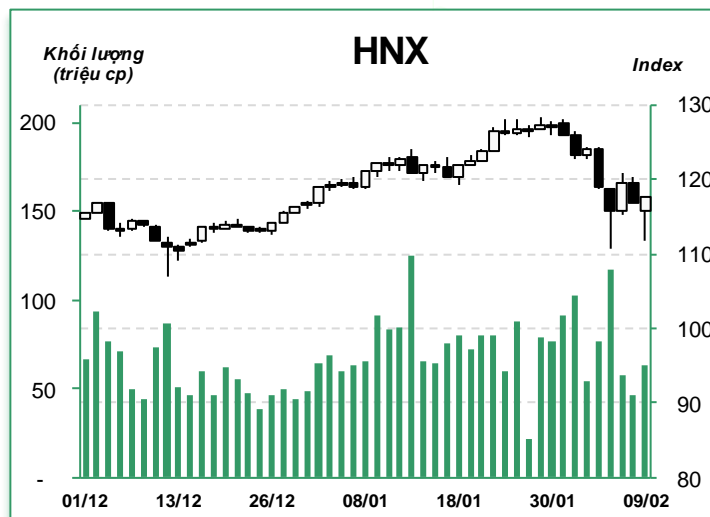
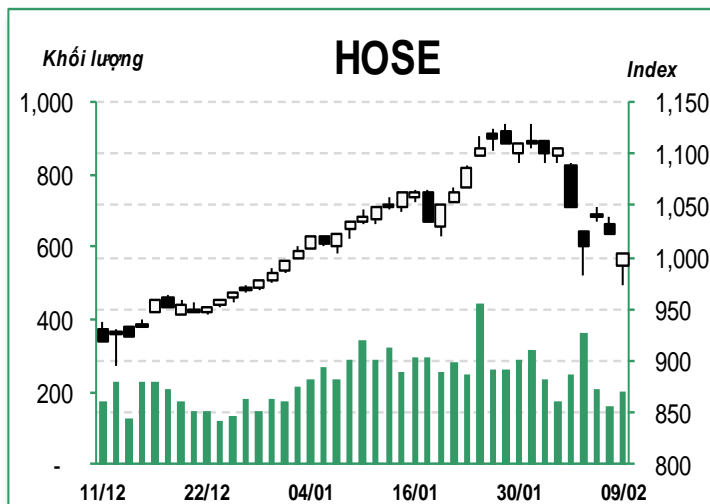


## Tổng quan thị trường

2/9/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>1,003.94</b>	<b>-1.89%</b>	<b>996.77</b>	<b>-1.66%</b>	<b>117.50</b>	<b>0.48%</b>
Cuối tuần trước	1,105.04	-9.15%	1,090.40	-8.59%	123.97	-5.22%
Trung bình 20 ngày	1,069.14	-6.10%	1,060.71	-6.03%	122.73	-4.26%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>243.23</b>	<b>34.01%</b>	<b>67.18</b>	<b>32.11%</b>	<b>67.50</b>	<b>37.57%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>199.52</b>	<b>23.90%</b>	<b>64.74</b>	<b>42.87%</b>	<b>62.97</b>	<b>35.47%</b>
Trung bình 20 ngày	265.93	-24.97%	99.59	-34.99%	74.94	-15.97%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>6,434.14</b>	<b>33.80%</b>	<b>3,061.26</b>	<b>16.68%</b>	<b>950.33</b>	<b>46.01%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>4,961.16</b>	<b>37.81%</b>	<b>2,902.15</b>	<b>50.06%</b>	<b>891.26</b>	<b>42.10%</b>
Trung bình 20 ngày	7,037.86	-8.58%	4,029.63	-24.03%	1,178.36	-19.35%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	105	30%	8	27%	77	20%
<b>Số mã giảm</b>	174	49%	18	60%	115	30%
<b>Số mã đứng giá</b>	76	21%	4	13%	194	50%



Cơn bán tháo quay trở lại với thị trường chứng khoán Mỹ khiến chỉ số Dow Jones điều chỉnh hơn 4% trong phiên tối qua và thị trường chứng khoán Việt Nam một lần nữa chịu ảnh hưởng từ cơn sóng tiêu cực này. Tuy nhiên, trái ngược với lần bán tháo trước, lần này cả hai chỉ số không phải đối mặt với tình trạng trắng bên mua của các cổ phiếu. Thậm chí, sắc xanh đã le lói trên sàn Hà Nội trong những phút ATC nhờ vào các cổ phiếu trụ cột. Trong khi đó, mặc dù vẫn giảm hơn 19 điểm nhưng VN-Index cũng đã thành công khi giữ vững được mốc 1,000 điểm trong nửa phiên chiều nhờ vào lực cầu bắt đáy.

Chốt phiên, chỉ số đóng cửa tại mức 1003.94 điểm (-1.89%). KLGD khớp lệnh gia tăng mạnh so với phiên trước với giá trị đạt mức 199.5 triệu cổ phiếu (+23.9%), tương đương 4,961 tỷ đồng giá trị (+37.8%).

Giá dầu tiếp tục giảm 1% gây khó khăn cho các cổ phiếu dầu khí, nhóm ngành này tiếp tục dẫn đầu đà giảm với GAS trở lại nằm sần trong tình trạng không còn lực cầu, cùng với đó PVD (-2.9%), PXS (-6.7%) cũng đồng loạt giảm sâu trong phiên. Nhóm thực phẩm và đồ uống nổi tiếp ngay sau đó với VNM (-3.1%), MSN (-3.3%), VCF (-2.3%) đều đồng loạt có điều chỉnh tiêu cực. Bên cạnh đó, nhóm bất động sản VRE (-2.6%), VIC (-1.0%), QCG (-6.9%) và bộ đôi cổ phiếu ngân hàng VCB (-3.2%), HDB (-0.7%) cũng đóng góp vào đà giảm sâu của chỉ số. Tuy nhiên, mặc dù diễn biến chính của nhóm ngành này vẫn là giảm điểm, nhưng không khó để tìm ra các mã có diễn biến tăng như MBB (+2.1%), BID (+0.3%) và VPB (+1.0%). Ngoài ra, nhóm cổ phiếu xây dựng ROS (-6.5%), HBC (-4.4%), DIG (-3.8%) và thép HPG (-2.3%), HSG (-1.5%), TLH (-0.5%) cũng góp mặt trong nhóm những cổ phiếu điều chỉnh mạnh trên sàn HOSE.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng 290.4 tỷ đồng trên sàn HOSE (-164.9%), tập trung bán ròng ở các mã HPG (-186.2 tỷ), VNM

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
VRE	10,760.0	513.79
EIB	14,184.4	200.00
VPB	4,106.7	199.97
NVL	1,374.3	109.83
CAV	520.0	28.03
KBC	2,050.0	26.08
CII	700.0	23.60
HDB	500.0	21.50
SRC	1,190.0	19.34
NAF	754.0	15.00
<b>HNX</b>		
SHB	2,050.0	24.30
DNP	930.0	20.00
V12	1,130.0	10.74
CTP	200.0	2.12
CEO	100.0	1.06
TV3	16.0	0.41
PVC	20.0	0.20
FID	60.0	0.12
TMX	10.0	0.07
HKB	20.0	0.05

(-69.1 tỷ), VJC (-18.3 tỷ) và mua ròng chủ yếu VIC (+34.1 tỷ), MSN (+18.4 tỷ), NAF (+13.8 tỷ).

Trong khi đó trên sàn Hà Nội, chỉ số HNX-Index đã có lúc giảm điểm khá sâu do áp lực bán gia tăng mạnh. Dần về cuối phiên, mặc dù lượng mã giảm vẫn áp đảo tuy nhiên đà phục hồi xuất hiện ở các cổ phiếu ngân hàng, xây dựng và dầu khí, hỗ trợ chỉ số tìm lại sắc xanh. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 117.50 điểm (+0.48%). KLGĐ khớp lệnh đạt 63.0 triệu cổ phiếu (+35.5%), tương đương 891.3 tỷ đồng giá trị (+42.1%).

Lượng mã giảm áp đảo, dẫn đầu bởi nhóm xây dựng VCG (-0.5%), CTX (-6.5%), PVX (-4.8%) và cảng biển PHP (-1.6%), CDN (-3.9%). Trong khi đó, sự hồi phục diễn ra ở các cổ phiếu ngân hàng nhờ vào bộ đôi trụ cột ACB (+1.0%) và SHB (+1.7%) đồng loạt tăng điểm, hỗ trợ tốt nhất cho chỉ số. Nhóm vật liệu xây dựng TTC (+7.8%), VCS (+2.1%) và chứng khoán SHS (+1.0%), MBS (+4.7%), VIX (+9.9%) là hai cái tên tiếp theo hỗ trợ cho đà đi lên của HNX-Index trong phiên cuối tuần này.

Trên sàn Hà Nội, diễn biến của khối ngoại cũng là bán ròng với giá trị đạt 22.6 tỷ đồng (-458.9%), tập trung ở các mã PGS (-38.2 tỷ), VGC (-3.0 tỷ), VCG (-0.6 tỷ), trong khi đó PVS (+6.3 tỷ), SHS (+5.4 tỷ), SHB (+3.2 tỷ) dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm thứ hai liên tiếp. Khối lượng giao dịch tuy có gia tăng so với phiên trước đó, nhưng vẫn ở mức dưới bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền gia nhập thị trường vẫn khá thận trọng. Không những vậy, chỉ số tiếp tục đóng cửa dưới MA 5 và 20 cho thấy xu hướng điều chỉnh ngắn hạn của chỉ số đang tiếp diễn. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật, như MACD và RSI đang đi xuống tiêu cực, cho thấy chỉ số có thể tiếp tục suy giảm xuống thử thách ngưỡng hỗ trợ 976 điểm (Fib 38.2). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có phiên tích cực hơn. Mặc dù, chỉ số có phiên tăng trở lại nhưng vẫn đóng cửa dưới MA 20 và đường MA 5 có xu hướng cắt xuống MA 50, cho thấy xu hướng chính trong ngắn hạn có thể vẫn là điều chỉnh, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính hồi phục kỹ thuật. Chỉ số có thể sớm quay trở lại thử thách ngưỡng hỗ trợ 115 điểm (127.2). Nhìn chung, xu hướng điều chỉnh ngắn hạn của thị trường đang tiếp diễn. Thị trường có thể tiến xuống thử thách các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn. Do đó, chúng tôi tiếp tục duy trì khuyến nghị, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng ở mức an toàn và hạn chế sử dụng margin tại thời điểm hiện tại.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
RIC	7.7	0.0	6.9%
NVT	3.4	132.3	6.9%
SVT	6.2	0.0	6.9%
SCD	27.2	12.5	6.9%
TIE	9.5	0.0	6.8%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTI	32.6	278.3	-7.0%
HVX	3.7	0.1	-7.0%
HRC	28.7	1.0	-7.0%
QCG	12.1	1,181.6	-7.0%
GAS	96.8	1,146.7	-6.9%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	58.3	525.1	-2.4%
VPB	52.5	204.7	1.0%
STB	15.0	197.1	0.3%
NVL	80.0	190.0	0.0%
SSI	31.6	165.1	0.0%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STB	15.0	13,411.9	0.3%
HAG	6.5	12,440.4	-1.8%
HPG	58.3	9,028.8	-2.4%
HNG	6.6	8,165.2	-1.5%
FLC	5.4	6,354.3	-3.9%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PXA	1.1	20.6	10.0%
CTB	34.1	0.1	10.0%
VIX	10.0	688.6	9.9%
NBW	16.7	0.1	9.9%
KST	17.9	0.1	9.8%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KHL	0.4	12.4	-20.0%
CTA	0.8	0.3	-11.1%
KHB	0.8	259.8	-11.1%
HLY	9.9	1.0	-10.0%
VTH	11.9	0.2	-9.9%

#### Top 5 giá trị

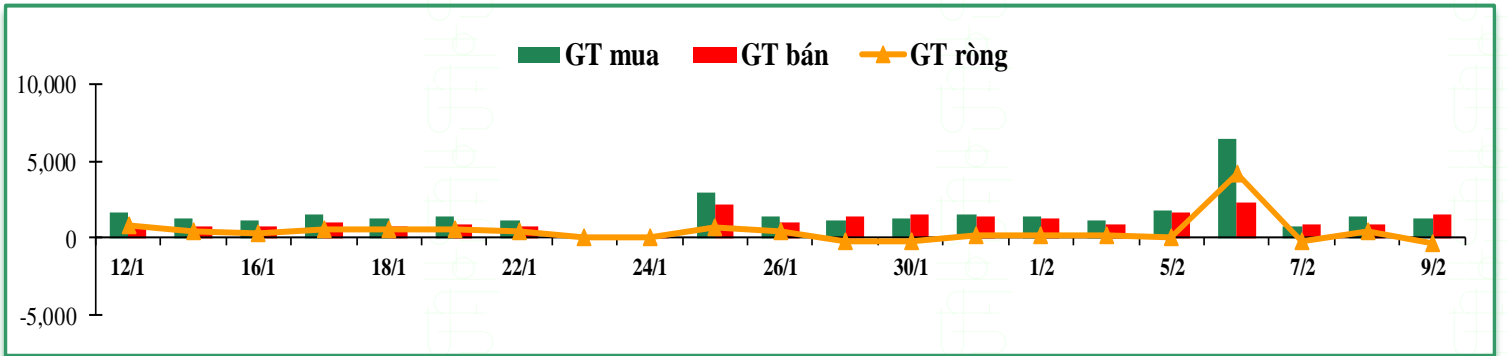
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	12.2	264.6	1.7%
PVS	20.6	170.2	2.0%
ACB	39.9	149.8	1.0%
VCG	21.6	52.6	-0.5%
SHS	20.7	39.7	1.0%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	12.2	22,679.4	1.7%
PVS	20.6	8,897.9	2.0%
ACB	39.9	3,861.6	1.0%
VCG	21.6	2,544.2	-0.5%
DST	3.4	2,511.9	0.0%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,203.6	24.3%	1,493.9	30.1%	-290.4
HNX	34.5	3.9%	57.1	6.4%	-22.6
<b>Tổng số</b>	<b>1,238.1</b>		<b>1,551.0</b>		<b>-313.0</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	58.3	106.5	-2.4%
VIC	78.2	64.6	-1.0%
MSN	82.2	60.1	-3.3%
HDB	44.6	56.1	-0.7%
VNM	191.0	39.1	-3.1%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	58.3	292.7	-2.4%
VNM	191.0	108.2	-3.1%
CII	34.1	43.9	0.3%
HDB	44.6	43.7	-0.7%
MSN	82.2	41.8	-3.3%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	78.2	34.1	-1.0%
MSN	82.2	18.4	-3.3%
NAF	18.3	13.8	-1.6%
HDB	44.6	12.4	-0.7%
HCM	81.0	10.0	5.3%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	22.9	7.5	0.0%
PVS	20.6	7.1	2.0%
SHB	12.2	7.0	1.7%
SHS	20.7	6.1	1.0%
NTP	64.0	1.1	-1.2%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PGS	32.0	38.2	-7.3%
VGC	22.9	10.6	0.0%
SHB	12.2	3.8	1.7%
VCG	21.6	1.0	-0.5%
PVS	20.6	0.8	2.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.6	6.3	2.0%
SHS	20.7	5.4	1.0%
SHB	12.2	3.2	1.7%
NTP	64.0	1.1	-1.2%
VGS	9.3	0.9	1.1%

## Tin trong nước

### **Tổng cục Hải quan thông báo xuất siêu 181 triệu USD trong tháng 1/2018, ngược với ước tính của Tổng cục Thống kê**

Theo số liệu "sơ bộ" của Tổng cục Hải quan, trong kỳ 2 tháng 01/2018, cán cân thương mại hàng hóa cả nước đạt mức thặng dư 411 triệu USD, qua đó đưa thặng dư thương mại trong tháng đầu tiên của năm đạt 181 triệu USD.

Trước đó, Tổng cục Thống kê ước tính cả nước đang nhập siêu 300 triệu USD trong tháng đầu năm 2018 do nhập khẩu tăng mạnh hơn xuất khẩu.

Với kết quả đạt được trong nửa cuối tháng 01/2018 đã đưa tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước trong tháng đầu tiên của năm đạt hơn 40,26 tỷ USD, tăng 46,2%, tương ứng tăng 12,73 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó, tổng kim ngạch xuất khẩu của khối doanh nghiệp FDI trong tháng 1/2018 đạt 25,82 tỷ USD, tăng 46,3%, tương ứng tăng 8,17 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước, chiếm 64,1% trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam.

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong kỳ 2 tháng 01/2018 đạt hơn 10,97 tỷ USD, tăng 18,6% (tương ứng tăng 1,72 tỷ USD về số tuyệt đối) so với kỳ 1 tháng 01/2018. Qua đó, đưa kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trong tháng 1/2018 đạt 20,22 tỷ USD, tăng 41%, tương ứng tăng 5,88 tỷ USD so cùng kỳ một năm trước đó.

Một số nhóm hàng tăng mạnh như hàng dệt may tăng 25%, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 21%, máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác tăng 24,6%... Ở chiều ngược lại, điện thoại các loại và linh kiện giảm 13,6%, gạo giảm 7,8%...

Tổng trị giá hàng hoá nhập khẩu của Việt Nam trong kỳ 2 tháng 01/2018 đạt 10,56 tỷ USD, tăng 10,5% (tương ứng tăng 1 tỷ USD về số tuyệt đối) so với kết quả thực hiện trong kỳ 1 tháng 01/2018. Như vậy, tính đến hết tháng 01/2018, tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước đạt 20,04 tỷ USD, tăng 51,9% (tương ứng tăng 6,85 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2017.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trong kỳ 2 tháng 01/2018 giảm mạnh so với kỳ 1 chủ yếu do tăng/giảm ở một số nhóm hàng sau: xăng dầu các loại tăng 137,5%, máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác tăng 11,3%, chất dẻo nguyên liệu tăng 16,3%... Ở chiều ngược lại, điện thoại các loại và linh kiện giảm 13,5%, thức ăn gia súc và nguyên liệu giảm 18%...

### **Hơn 1,9 triệu tài khoản chứng khoán giao dịch tại thị trường Việt Nam**

Theo đó, số lượng tài khoản giao dịch trong nước có 1.927.491 tài khoản, trong đó: số lượng tài khoản giao dịch của nhà đầu tư cá nhân là 1.918.957 tài khoản và số lượng tài khoản giao dịch của nhà đầu tư tổ chức là 8.534 tài khoản.

Số lượng tài khoản giao dịch nước ngoài có 23.135 tài khoản, trong đó: số lượng tài khoản giao dịch của nhà đầu tư cá nhân là 20.248 tài khoản và số lượng tài khoản giao dịch của nhà đầu tư tổ chức là 2.887 tài khoản.

Được biết, trong tháng 1/2018, VSD đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 659 nhà đầu tư nước ngoài - trong đó, có 58 tổ chức và 601 cá nhân.

## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **Năm 2018, Đạm Phú Mỹ (DPM) đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế giảm gần 50%**

Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (DPM – sàn HOSE) vừa thông qua kế hoạch tài chính hợp nhất với tổng doanh thu dự kiến 8.577 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 442 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế 371 tỷ đồng.

Như vậy, so với kết quả kinh doanh năm 2017 vừa công bố với doanh thu 7.996 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 708 tỷ đồng, kế hoạch đưa ra trong năm nay của DPM đã tăng trưởng 7,27% về doanh thu nhưng giảm tới 47,6% về lợi nhuận.

Và so với kế hoạch đề ra trong năm 2017 với chỉ tiêu doanh thu 7.743 tỷ đồng, lợi nhuận 823 tỷ đồng thì kế hoạch năm nay đã tăng 10,77% về doanh thu và giảm 54,92% về lợi nhuận.

Bên cạnh đó, DPM cũng đã đề ra kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với tổng doanh thu 8.267 tỷ đồng, lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt đạt 420 tỷ đồng và 342 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ là 9% và mức chia cổ tức dự kiến là 10%.

### **Pinaco (PAC) đặt mục tiêu lãi 37 tỷ đồng trong quý I/2018**

**HDQT Công ty Cổ phần Pin Ác quy Miền Nam (Pinaco, mã chứng khoán PAC – sàn HOSE) vừa thông qua kế hoạch kinh doanh quý I/2018 với chỉ tiêu doanh thu 800 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 37 tỷ đồng.**

Theo báo cáo tài chính quý IV/2017 mới công bố, năm 2017 doanh thu thuần Pinaco đạt 2.613 tỷ đồng, tăng 11,3% so với năm 2016.

Tuy nhiên cũng do chi phí giá vốn tăng cao; chi phí tài chính tăng mạnh do lỗ tỷ giá; nên dù doanh thu tài chính tăng được 12 tỷ đồng và chi phí bán hàng giảm được 31 tỷ đồng; đồng thời có thêm 26 tỷ đồng thu nhập khác nên lợi nhuận trước thuế cả năm đạt gần 165,8 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch đề ra (165 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế đạt 128,54 tỷ đồng, chưa bằng 58% lợi nhuận sau thuế đạt được năm 2016.

Tính riêng quý IV, doanh thu đạt 536,7 tỷ đồng, giảm 19% so với cùng kỳ năm trước; lợi nhuận sau thuế đạt hơn 27,22 tỷ đồng, chưa bằng 1/5 so với cùng kỳ.

### **Năm 2018, Bảo hiểm Quân đội sẽ niêm yết trên sàn HOSE**

**Nguồn tin từ Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội (MIC) cho hay, kết thúc năm 2017, lần đầu tiên MIC cán đích doanh thu 2.123 tỷ đồng, tăng trưởng 11%. Thị phần của MIC cũng tăng từ 4,5% lên 5%.**

Cũng trong năm qua, MIC đã đưa cổ phiếu lên giao dịch trên thị trường UPCoM và tiến hành thoái vốn đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, công ty ngoài ngành.

Năm 2018, MIC đặt mục tiêu doanh thu đạt 2.500 tỷ đồng (tăng trưởng 20%), tỷ lệ bồi thường bảo hiểm/doanh thu phí bảo hiểm gốc dưới 32%, ROE phấn đấu đạt 13%, năng suất lao động tăng hơn 15%; triển khai đầu tư công nghệ thông tin.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	SHB	Nắm giữ	28/12/2017	12.2	8.5	43.5%	14.0	8.2	65%	-4%	Xu hướng phục hồi đang được duy trì

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	SHB	Nắm giữ	28/12/2017	12.2	8.5	43.5%	14.0	8.2	65%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 14 ngàn

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">KDF</a> (New)	UPCOM	60,800	73,000	26/01/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
<a href="#">BSR</a> (New)	N/A	N/A	27,343	26/01/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
<a href="#">HVN</a> (New)	UPCOM	46,500	46,300	09/01/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
<a href="#">HUT</a> (New)	HNX	8,900	15,408	27/12/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
<a href="#">DBD</a> (New)	UPCOM	49,600	61,168	28/12/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
<a href="#">PME</a>	HOSE	82,000	103,340	18/12/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%
<a href="#">PLP</a>	HOSE	18,750	28,591	07/12/2017	64.40	4,291	10,000	29%	14%	5.8	1.6	N/A
<a href="#">GAS</a>	HOSE	96,800	96,900	08/12/2017	5,286	5,286	10,114	23%	16%	18.4	4.1	25%
<a href="#">DCM</a>	HOSE	12,000	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
<a href="#">IMP</a>	HOSE	61,500	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
<a href="#">CVT</a>	HOSE	42,200	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
<a href="#">NTP</a>	HOSE	64,000	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
<a href="#">TLG</a>	HOSE	98,000	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
<a href="#">VDP</a>	HOSE	35,500	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
<a href="#">TRA</a>	HOSE	113,900	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
<a href="#">BMP</a>	HOSE	81,000	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
<a href="#">HAR</a>	HOSE	9,250	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
<a href="#">MWG</a>	HOSE	112,000	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
<a href="#">NKG</a>	HOSE	35,000	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
<a href="#">LAS</a>	HNX	13,100	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
<a href="#">PAC</a>	HOSE	40,800	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
<a href="#">VNM</a>	HOSE	191,000	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.